**BÀI 15**

**Câu 1.** Nội dung nào không phản ánh tình hình thế giới trong những năm 30 của thế kỉ XX là?

A. Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc.

B. Chủ nghĩa phát xít xuất hiện ở một số nước.

C. Các nước phát xít ráo riết chạy đua vũ trang.

D. Chính phủ Mặt trận nhân dân lên cầm quyền ở Pháp.

**Câu 2.** Đại hội lần thứ VII Quốc tế Cộng sản (1935) đã xác định nhiệm vụ trước mắt của cách mạng thế giới là

A. chống chủ nghĩa đế quốc.

B. chống chủ nghĩa thực dân.

C. chống chủ nghĩa phát xít.

D. chống chế độ phản động thuộc địa.

**Câu 3.**Năm 1937, ai giữ chức Toàn quyền Đông Dương?

A. Đờ Cu       B. Đờ Gôn

C. Lêon Blum        D. Brêviê

**Câu 4.**Tình hình nông nghiệp Việt Nam sau khủng hoảng kinh tế thế giới 1929 - 1933 ?

A. Giá nông phẩm giảm mạnh, đất đai bị bỏ hoang.

B. Các đồn điền trồng lúa chuyển sang đồn điền trồng cây công nghiệp.

C. Tư bản Pháp đẩy mạnh hoạt động chiếm đất của nông dân, 2/3 nông dân không có ruộng đất cày cấy hoặc chỉ có ít ruộng.

D. Diện tích trồng cây cao su tăng nhanh, gấp 10 lần so với trước khủng hoảng.

**Câu 5.** Nội dung nào phản ánh đúng tình hình kinh tế Việt Nam giai đoạn 1936 – 1939?

A. Kinh tế vẫn trì trệ, công nghiệp gần như tê liệt.

B. Công thương nghiệp phát triển nhanh chóng.

C. Từng bước phục hồi và phát triển so với giai đoạn trước.

D. Kinh tế phát triển, khả năng độc lập cao, kỹ thuật được cải tiến.

**Câu 6.**Nội dung nào phản ánh đúng tình hình giai cấp công nhân Việt Nam trong những năm 1936 - 1939?

A. Lương thấp, nạn thất nghiệp đe dọa,

B. Chịu cảnh tô cao, thuế nặng, đời sổng hết sức bấp bênh.

C. Bị tư bản Pháp tìm cách chèn ép, cản trở mọi hoạt động kinh doanh.

D. Thuế khóa nặng nề, giá cả sinh hoạt đắt đỏ.

**Câu 7.**Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 7/1936) đã xác định nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam là

A. đòi tự do, dân sinh, dân chủ, cơm áo và hòa bình.

B. chống phát xít và chiến tranh đế quốc.

C. chống đế quốc và chống phong kiến.

D. chống chế độ phản động thuộc địa và tay sai.

**Câu 8.**Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (7 - 1936) họp ở đâu, ai chủ trì ?

A. Thượng Hải (Trung Quốc), Hà Huy Tập.

B. Hương Cảng (Trung Quốc), Nguyễn Ái Quốc.

C. Ma Cao (Trung Quốc), Nguyễn Văn Cừ.

D. Thượng Hải (Trung Quốc), Lê Hồng Phong.

**Câu 9.**Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 7/1936 chủ trương thành lập mặt trận nào?

A. Mặt trận Thống nhất dân chủ Đông Dương.

B. Mặt trận Thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương.

C. Mặt trận Thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương.

D. Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh.

**Câu 10.** Trong phong trào Đông Dương Đại hội (1936), Đảng ta đã vận dụng hình thức đấu tranh nào?

A. Công khai, hợp pháp.

B. Bất hợp pháp.

C. Bán công khai, bán hợp pháp.

D. Công khai, bất hợp pháp.

**Câu 11.** Phong trào Đông Dương Đại hội (1936) khởi đầu ở khu vực nào?

A. Bắc Kì.

B. Trung Kì.

C. Nam Kì.

D. Trung Kì và Nam Kì.

**Câu 12.** Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 3/1938 đã quyết định thành lập mặt trận nào sau đây?

A. Mặt trận Thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương.

B. Mặt trận Thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương.

C. Mặt trận Việt Minh.

D. Mặt trận Dân chủ Đông Dương.

**Câu 13.**Mục tiêu đấu tranh của phong trào cách mạng 1936 – 1939 là:

A. chống đế quốc, đòi độc lập dân tộc.

B. đòi tự do, dân sinh, dân chủ, cơm áo, hòa bình.

C. chống phong kiến tay sai.

D. đòi quyền tự trị cho Đông Dương.

**Câu 14.**Tên gọi Mặt trận Dân chủ Đông Dương được hình thành từ khi nào ?

A. Tháng 7/1936.       B. Tháng 3/1938.

C. Tháng 3/1936.       D. Tháng 7/1938.

**Câu 15.**Trong phong trào Đông Dương Đại hội (1936), Đảng đã tổ chức nhân dân họp và đưa ra các bản

A. yêu sách.         B. dân nguyện.

C. tuyên ngôn.         D. tố cáo.

**Câu 16.**Năm 1937, Chính phủ Pháp cử ai sang điều tra tình hình Đông Dương?

A. Pôn Đume.          B. Brêviê.          C. Gôđa.          D. Méclanh.

**Câu 17.**Lực lượng tham gia phong trào cách mạng 1936 – 1939 có điểm gì khác biệt so với phong trào 1930- 1931 ?

A. Lực lượng tham gia phong trào 1936 - 1939 là công nhân, nông dân, binh lính còn phong trào 1930 – 1931 chủ yếu là công nhân.

B. Lực lượng tham gia trong phong trào 1936 - 1939 là công nhân, tiểu tư sản còn phong trào 1930 – 1931 chủ yếu là nông nhân.

C. Lực lượng tham gia trong phong trào 1936 - 1939 là công nhân, nông dân và học sinh trong các đô thị lớn còn phong trào 1930 – 1931 chủ yếu là công nhân.

D. Lực lượng tham gia phong trào 1936 - 1939 là đông đảo quần chúng nhân dân lao động, tiểu tư sản, trí thức... còn phong trào 1930 – 1931 chủ yếu là công – nông.

**Câu 18.**Hình thức đấu tranh nào dưới đây **không** xuất hiện trong phong trào cách mạng 1936 – 1939 ở Việt Nam?

A. Đấu tranh nghị trường.

B. Đấu tranh báo chí.

C. Đấu tranh vũ trang giành chính quyền.

D. Đấu tranh đòi tự do, dân chủ.

**Câu 19.**Trong những năm 1937 - 1939, ta đã giành thắng lợi trong các cuộc vận động tranh cử nào?

A. Cuộc tranh cử vào Viện dân biểu Trung Kì, Viện dân biểu Nam Kì, Hội đồng quản hạt Nam Kì.

B. Cuộc tranh cử vào Viện dân biểu Bắc Kì, Viện dân biểu Trung Kì, Hội đồng kinh tế lí tài Đông Dương.

C. Cuộc tranh cử vào Viện dân biểu Nam Kì, Hội đồng kinh tế lí tài Đông Dương.

D. Cuộc tranh cử vào Viện dân biểu Nam Kì, Viện dân biểu Bắc Kì, Viện dân biểu Trung Kì.

**Câu 20.**Sau cuộc khủng hoảng kinh tế 1929-1933, chủ nghĩa phát xít đã lên nắm chính quyền ở các quốc gia:

A. Đức, Pháp, Nhật.

B. Đức, Tây Ban Nha, Italia.

C. Đức, Italia, Nhật.

D. Đức, Áo- Hung.

**Câu 21.**Chủ nghĩa phát xít có đặc điểm nào để phân biệt với chủ nghĩa tư bản?

A. Độc tài, tàn bạo nhất, sô vanh nhất.

B. Bóc lột thậm tệ đối với công nhân.

C. Đế quốc chủ nghĩa nhất của bọn tư bản tài chính.

D. Câu A và C đúng.

**Câu 22.**Đại hội Quốc tế Cộng sản lần thứ VII họp vào thời gian nào? ở đâu?

A. Tháng 6 - 1934 tại Ma Cao (Trung Quốc).

B. Tháng 7 - 1935 tại Mátxcơva (Liên Xô).

C. Tháng 3 - 1935 tại Ma Cao (Trung Quốc).

D. Tháng 7 - 1935 tại Ianta (Liên Xô).

**Câu 23.**Đại hội lần thứ VII của Quốc tế Cộng sản đã xác định kẻ thù nguy hiểm trước mắt của nhân dân thế giới là

A. chủ nghĩa đế quốc, thực dân.

B. chủ nghĩa quân phiệt và chủ nghĩa đế quốc.

C. chủ nghĩa phát xít.

D. chủ nghĩa phân biệt chủng tộc.

**Câu 24.**Tại Đại hội lần thứ VII của Quốc tế Cộng sản, đoàn đại biểu Đảng cộng sản Đông Dương do ai dẫn đầu đến dự Đại hội?

A. Nguyễn Ái Quốc.

B. Nguyễn Đức Cảnh.

C. Nguyễn Văn Cừ.

D. Lê Hồng Phong.

**Câu 25.**Trong năm 1936, ở châu Âu, Mặt trận nhân dân thắng cử vào Nghị viện và lên cầm quyền ở nước:

A. Đức.          B. Pháp.          C. Anh.          D. Tây Ban Nha.

**Câu 26.** Một số tù chính trị ở Việt Nam được thả ra đã nhanh chóng tìm cách hoạt động trở lại. Đó là nhờ chính sách của tổ chức nào?

A. Mặt trận nhân dân Pháp.

B. Mặt trận nhân dân Liên Xô.

C. Quốc tế Cộng sản.

D. Thực dân Pháp.

**Câu 27.** Những sự kiện nào sau đây có liên quan đến cuộc vận động dân chủ 1936 - 1939?

A. Nghị quyết Đại hội lần thứ VII của Quốc tế Cộng sản.

B. Thực dân đàn áp dã man Xô viết Nghệ - Tĩnh.

C. Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929 – 1933 bùng nổ.

D. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ (1939).

**Câu 28.**Căn cứ vào tình hình thế giới, trong nước và tiếp thu đường lối của Quốc tế Cộng sản, Đảng Cộng sản Đông Dương nhận định kẻ thù trước mắt của nhân dân Đông Dương giai đoạn 1936 – 1939 là

A. thực dân Pháp.

B. bọn phản động thuộc địa và tay sai.

C. phong kiến tay sai.

D. phát xít Nhật.

**Câu 29.** Nhiệm vụ cách mạng được Đảng ta xác định trong thời kì 1936 - 1939 là:

A. đánh đuổi đế quốc Pháp, làm cho Đông Dương hoàn toàn độc lập.

B. tịch thu ruộng đất của địa chủ phong kiến chia cho dân cày.

C. chống phát xít, chống chiến tranh, chống bọn phản động thuộc địa.

D. chống Phát xít Nhật.

**Câu 30.** Ngay từ năm 1936, Đảng ta đề ra chủ trương thành lập mặt trận với tên gọi là:

A. Mặt trận Thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương.

B. Mặt trận Thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương.

C. Mặt trận Dân chủ Đông Dương.

D. Mặt trận Việt Minh.

**Câu 31.** Đến tháng 3 - 1938, tên gọi của mặt trận ở Đông Dương là

A. Mặt trận Thống nhất dân chủ Đông Dương.

B. Mặt trận Thống nhất phản đế Đông Dương.

C. Mật trận Nhân dân phản đế Đông Dương.

D. Mặt trận Việt Minh.

**Câu 32.** Hình thức và phương pháp đấu tranh trong thời kì 1936 - 1939 ở Việt Nam là

A. hợp pháp và nửa hợp pháp, công khai và nửa công khai.

B. kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.

C. khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền.

D. đấu tranh trên lĩnh vực nghị trường là chủ yếu.

**Câu 33.** Phong trào Đông Dương đại hội diễn ra trong thời gian nào?

A. Từ năm 1936 đến năm 1939.

B. Từ cuối năm 1936 đến cuối năm 1937.

C. Từ giữa năm 1936 đến tháng 3 năm 1938.

D. Từ giữa năm 1936 đến tháng 9 năm 1936.

**Câu 34.** Cuộc mít tinh lớn nhất trong cuộc vận động dân chủ 1936 – 1939 diễn ra vào thời gian nào? Ở đâu?

A. Vào ngày 1 - 8 - 1936, tại Quảng trường Ba Đình (Hà Nội).

B. Vào ngày 1 - 5 - 1938, tại Vinh - Bến Thủy.

C. Vào ngày 1 - 5 - 1939 tại Hà Nội.

D. Vào ngày 1 - 5 - 1938, tại khu Đấu Xảo - Hà Nội.

**Câu 35.** Phong trào dân chủ 1936 – 1939 ở Việt Nam đã để lại bài học kinh nghiệm về

A. xây dựng khối liên minh công – nông.

B. tổ chức quần chúng đấu tranh vũ trang.

C. tổ chức quần chúng đấu tranh công khai, hợp pháp.

D. chớp thời cơ phát động quần chúng khởi nghĩa.

**Câu 36.**Cuộc tập dượt lần thứ hai cho Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là

A. phong trào cách mạng 1930 – 1931.

B. phong trào dân chủ 1936 – 1939.

C. cuộc vận động giải phóng dân tộc 1939 – 3/1945.

D. cao trào kháng Nhật cứu nước từ tháng 3 – giữa tháng 8/1945.

**Câu 37.** Nét nổi bật nhất của cuộc vận động dân chủ 1936 – 1939 ở Việt Nam là

A. uy tín và ảnh hưởng của Đảng được mở rộng và ăn sâu trong quần chúng nhân dân.

B. tư tưởng và chủ trương của Đảng được phổ biến, trình độ chính trị và công tác của đảng viên được nâng cao.

C. tập hợp được một lực lượng công - nông hùng mạnh.

D. Đảng đã tập hợp được một lực lượng chính trị của quần chúng đông đảo và sử dụng hình thức, phương pháp đấu tranh phong phú.

**Câu 38.** Đại hội Quốc tế Cộng sản lần thứ VII (7 - 1935) đã có chủ trương gì?

A. Thành lập Đảng Cộng sản ở mỗi nước.

B. Thành lập mặt trận nhân dân ở các nước.

C. Thành lập mặt trận nhân dân ở các nước tư bản.

D. Thành lập mặt trận nhân dân ở các nước thuộc địa.

**Câu 39.** Mặt trận nhân dân Pháp thắng cử vào nghị viện và lên cầm quyền ở Pháp vào năm

A. 1935.          B. 1936          C. 1937 .          D. 1938.

**Câu 40.** Đảng ta chuyển hướng chỉ đạo sách lược trong thời kì 1936 - 1939 dựa trên cơ sở nào?

A. Nghị quyết Đại hội VII của Quốc tế Cộng sản.

B. Tình hình thực tiễn của thế giới.

C. Mâu thuẫn giữa nhân dân và thực dân Pháp đang gay gắt.

D. Đảng Cộng sản Đông Dương phục hồi và hoạt động mạnh.

**Câu 41.**Khẩu hiệu đấu tranh của thời kì cách mạng 1936 - 1939 là:

A. "Đánh đổ đế quốc Pháp - Đông Dương hoàn toàn độc lập".

B. "Tịch thu ruộng đất của địa chủ chia cho dân cày".

C. "Độc lập dân tộc", "Người cày có ruộng".

D. "Chống phát xít, chống chiến tranh, đòi tự do, dân chủ, cơm áo, hòa bình".

**Câu 42.** Tháng 8 - 1936, Đảng chủ trương phát động phong trào:

A. Đông Dương Đại hội.

B. Đòi dân sinh dân chủ.

C. Vận động người của Đảng vào Viện dân biểu.

D. Mít tinh diễn thuyết đòi độc lập.

**Câu 43.** Mít tinh biểu tình đưa "dân nguyện" hình thức đấu tranh của phong trào

A. Đông Dương Đại hội.

B. đón rước toàn quyền Gôđa.

C. đấu tranh nghị trường.

D. đấu tranh báo chí.

**Câu 44.** Nhận định nào **không** đúng khi nói về phong trào dân chủ 1936 – 1939 ở Việt Nam?

A. Là phong trào mang tính chất dân tộc điển hình.

B. Là phong trào mang tính chất dân tộc, dân chủ.

C. Là phong trào mang tính chất dân chủ điển hình.

D. Là phong trào đấu tranh chính trị.

**Câu 45.**Nội dung nào **không** phải là chính sách của Chính phủ Mặt trận nhân dân Pháp đối với các thuộc địa?

A. Cho phép lập Hội ái hữu.

B. Giải quyết vấn đề ruộng đất cho nhân dân.

C. Ân xá chính trị phạm.

D. Cho phép xuất bản báo chí.

**Câu 46.** Cuộc mít tinh khổng lồ của 2 vạn rưỡi người diễn ra tại nhà Đấu Xảo - Hà Nội vào ngày nào?

A. 1 . 5 - 1930        B. 1 - 5 - 1935

C. 1 - 5 – 1938        D. 1 - 5 – 1939

**Câu 47.** Hình thức đấu tranh chủ yếu của phong trào Đông Dương Đại hội (1936) là

A. tuần hành.       B. mít tinh.

C. đấu tranh vũ trang.       D. đấu tranh báo chí.

**Câu 48.**Kết quả lớn nhất của phong trào dân chủ 1936 - 1939 là:

A. Chính quyền thực dân phải nhượng bộ, cải thiện một phần quyền dân sinh, dân chủ.

B. Quần chúng được tập dượt đấu tranh dưới nhiều hình thức.

C. Thành lập Mặt trận dân chủ nhân dân đoàn kết rộng rãi các tầng lớp.

D. Quần chúng được tổ chức và giác ngộ, Đảng được tôi luyện, tích lũy kinh nghiệm xây dựng mặt trận thống nhất.

**Câu 49.**Phong trào dân chủ 1936 – 1939 đã

A. bước đầu giành chính quyền về tay nhân dân.

B. phát động được một cao trào chống thực dân và chống phong kiến.

C. tập dượt cho quần chúng đấu tranh chính trị vũ trang.

D. buộc thực dân Pháp phải nhượng bộ một số yêu sách dân sinh, dân chủ.

**Câu 50.** So với phong trào cách mạng 1930 - 1931, điểm khác biệt về phương pháp đấu tranh của phong trào dân chủ 1936 - 1939 là

A. kết hợp đấu tranh công khai và nửa công khai.

B. kết hợp đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang.

C. kết hợp đấu tranh nghị trường và đấu tranh kinh tế.

D. kết hợp đấu tranh ngoại giao với vận động quần chúng.

**Câu 51.** Nội dung nào **không** phản ánh ý nghĩa của cuộc vận động dân chủ 1936 – 1939?

A. Đảng đã tập hợp được một lực lượng chính trị quần chúng đông đảo.

B. Đảng đã đoàn kết được công nhân và nông dân trong đấu tranh.

C. Tư tưởng và chủ trương của Đảng được phổ biến rộng rãi.

D. Uy tín của Đảng được nâng cao trong quần chúng nhân dân.

**Câu 52.** Nhiệm vụ trước mắt của cách mạng giai đoạn 1936-1939 có điểm gì khác so với giai đoạn 1930 – 1931?

A. Chống đế quốc, giành độc lập dân tộc.

B. Chống phát xít và nguy cơ chiến tranh đế quốc.

C. Chống phong kiến, giành ruộng đất cho dân cày.

D. Chống các lực lượng tay sai của đế quốc.

**Câu 53.** Phong trào dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam là một phong trào

A. có tính chất dân tộc

B. có tính dân chủ.

C. không mang tính cách mạng.

D. không mang tính dân tộc.

**Câu 54.** Sắp xếp các sự kiện theo trình tự thời gian xuất hiện:

1. Đại hội lần thứ VII của Quốc tế Cộng sản.

2. Chính phủ Mặt trận Nhân dân lên cầm quyền ở Pháp.

3. Mặt trận Dân chủ Đông Dương được thành lập.

A. 1, 2, 3.     B. 3, 2, 1.

C. 2, 1, 3.     D. 1, 3, 2.

**Câu 55.** Đường lối và phương pháp đấu tranh của Đảng đề ra thời kì (1936-1939) được căn cứ vào

A. chính sách của Chính phủ Mặt trận nhân dân Pháp.

B. tình hình cụ thể của các nước thuộc địa.

C. tình hình cụ thể của các nước tư bản chủ nghĩa.

D. Nghị quyết Đại hội VII Quốc tế Cộng sản và tình hình Đông Dương.